

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

Bản án số: 46/2024/HS-PT
Ngày 05 tháng 4 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Minh Tâm và bà Nguyễn Ngọc Giao

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Như Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2024/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Phan Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã T:

Bị cáo có kháng cáo: Phan Văn H, sinh ngày 19/12/2001 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ C khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn H1 và bà Nguyễn Thị Hoa N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh A (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Tân D là Luật sư Công ty L1 chi nhánh P2, tỉnh Kiên Giang; thuộc Đoàn luật sư thành phố H; Địa chỉ: Số B, Tầng A, đường N, Khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

(Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Hoài N1 kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo trước khi xét xử - Tòa án đã ban hành quyết định đình chỉ. Riêng các bị cáo Nguyễn Phi H2, Lê Vũ H3, Cao Trường V, Trần Minh T, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/5/2023, Nguyễn Phi H2 - sinh ngày 31/5/2006 điều khiển xe mô tô chở Lê Vũ H3 - sinh ngày 23/8/2006 chạy ngang đám cưới nhà anh Chau Sóc C (tổ B, khóm T, phường N, thị xã T), Phi H2 nẹt pô xe nổ lớn qua lại ngang đám cưới 02 lần, liền bị 02 thanh niên trong đám cưới dùng ghế I và ly thủy tinh ném trúng vào người Phi H2 và Vũ H3, nên Phi H2 điều khiển xe đến nhà của Nguyễn Hoài N1 (N) kể lại vụ việc cho N1, Cao Trường V (B), Phan Văn H và Trần Minh T biết.

Sau đó, Phi H2, Vũ H3, N1, V, H và T thống nhất đến đánh nhau với những người ở đám cưới. Vũ H3 lấy 01 cây dao xếp và 04 cây dao tự chế (01 cây màu đen, 03 cây màu trắng) mang để trên nền nhà. Vũ H3 cầm 01 cây dao màu trắng, Phi H2 cầm 01 cây dao màu trắng, H cầm 01 cây dao màu trắng và Vũ H3 đưa cho T 01 cây dao xếp, riêng V đi vào phòng lấy 01 cây dao tự chế màu đen của mình, còn lại 01 cây dao màu đen để trên nền nhà. Sau đó, N1 điều khiển xe mô tô chở H ngồi giữa, Phi H2 ngồi sau, còn T điều khiển xe mô tô chở Vũ H3 ngồi giữa và Vũ ngồi sau. Đến nơi, Phi H2, H, Vũ H3 và V mỗi người cầm 01 cây dao tự chế xông vào đám cưới đánh nhau với những người ở đây, còn N1 và T ngồi trên xe đợi.

Lúc xông vào đám cưới, Vũ H3 dùng dao chém 01 cái trúng lưng anh Chau P và chém 01 cái trúng vào tay anh Chau C1; còn V cầm dao chém 01 cái trúng vào chân phải anh Chau P và chém 01 cái trúng vào tay phải anh Chau X; Phi H2 cầm dao chém 01 cái trúng vào tay trái anh Chau T1. Sau đó, nhóm của Phi H2 bị những người trong đám cưới đánh bỏ chạy, còn V bị những người ở đám cưới đánh ngất xỉu tại hiện trường.

Ngoài ra, Nguyễn Phi H2 còn thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho anh Nguyễn Văn H4, cụ thể như sau: Khoảng 17 giờ 30 ngày 19/08/2022, anh Nguyễn Văn H4, anh Nguyễn Văn X1 và anh Phạm Phương T2 đang ngồi uống rượu tại quán nước giải khát thuộc tổ B, khóm S, phường N, thị xã T thì thấy Nguyễn Hoài L và Nguyễn Phi H2 điều khiển xe mô tô chạy ngang nẹt pô, nên anh H4 nhặt lấy 01 khúc cây vuông dài 40cm tại đồng củi đứng giữa đường chặn L và H2 lại nói chuyện. Thấy bị chặn đường, L và H2 dừng lại cách anh H4 khoảng 50 mét, anh H4 đi bộ lại dùng khúc cây ném về hướng L, H2 nhưng không trúng. L và H2 điều khiển xe đến sân vận động điện thoại kể lại sự việc cho Nguyễn Hoài N1 và Nguyễn Hoài P1 (em ruột L) biết.

Sau đó, N1 và P1 chạy xe đến chỗ L, H2, rồi tất cả thống nhất đi nói chuyện lý do anh H4 chặn đường. Do thấy trong quán có nhiều người, L kêu P1 về lấy cây dao tự chế đưa cho H2 cầm để phòng thân, nên H2 giấu cây dao vào trong áo. Lúc đi L điều khiển xe 67B2-527.43 chở H2, N1 điều khiển xe 67AM-041.59 chở P1. Cách quán khoảng 40m, nhóm dừng xe đi bộ, H2 đi trước, L và P1 đi kế, N1 đi sau cùng. Lúc này, anh H4 trong quán bước ra trên tay cầm cây xà beng bằng kim loại, anh H4 và H2 đứng đối diện nhau nói chuyện, rồi anh H4 dùng cây xà beng đánh H2 trúng tay trái nên H2 rút dao trong áo ra chém 01 cái trúng vào má trái của anh H4, anh X1 thấy vậy liền chạy ra thì L, H2, N1 và P1 bỏ chạy để lại 02 xe mô tô. Xuyên thấy H4 bị thương nên dùng khúc gỗ đập làm

hư hỏng xe 67B2-527.43 và xe 67AM-041.59 của N1 và P1, rồi X1 tiếp tục dùng bật lửa đốt xe thì được can ngăn dập lửa và đưa anh H4 đi bệnh viện điều trị thương tích.

* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 372/23/KLTTCT-TTPY ngày 31/5/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Chau C1. Kết luận: Sẹo mặt lưng vòng qua mặt lòng đốt 1 ngón V bàn tay trái kích thước (4.5x0.1)cm, nằm ngang, bờ sắc gọn, có khâu (hai sẹo mô mặt lòng phía ngón V bàn tay trái kích thước (2.7 x 0.1) cm và (04 x 0.1) cm). Gây: Đứt bán phần gân gấp nông và đứt hoàn toàn gân gấp sâu ngón V bàn tay trái, đã phẫu thuật khâu nối gân; Gãy xương đốt gần ngón V bàn tay trái tương ứng với vết sẹo bên ngoài, điều trị bảo tồn. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Chau C1 là **07%** (bảy phần trăm), do vật sắc gây nên.

* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 373/23/KLTTCT-TTPY ngày 31/5/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Chau T1. Kết luận: Sẹo mặt trước ngoài vòng ra sau 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước (5.5 x 0.2) cm, nằm ngang, lõm, sậm màu, bờ sắc gọn, hai góc nhọn, có khâu. (Sẹo mô đầu trên kích thước (2.5x0.1) cm, sẹo mô đầu dưới kích thước (03x0.1)cm). Gây: Gãy dạng đứt 1/3 dưới xương quay trái tương ứng với sẹo bên ngoài, điều trị bảo tồn; Đứt bán phần gân cánh tay quay. Đứt hoàn toàn gân cơ duỗi cổ tay quay dài, duỗi cổ tay quay ngắn, gân cơ duỗi ngón cái dài, dạng ngón cái ngắn. Đã phẫu thuật khâu nối gân. Hiện tại ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Chau T1 là **12%** (mười hai phần trăm), do vật sắc gây nên.

* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 374/23/KLTTCT-TTPY ngày 31/5/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Chau P. Kết luận: Sẹo vùng lưng trái kích thước (10x0.2)cm, nằm xiên, lõm, hồng, bờ sắc gọn, hai góc nhọn, có khâu: Tỷ lệ **02%** (hai phần trăm); Sẹo mặt trước trong 1/3 trên cẳng chân phải kích thước (04x0.2)cm, nằm ngang, hồng, bờ sắc gọn, hai góc nhọn, có khâu. Gây rạn 1/3 trên vỏ xương chày phải tương ứng với sẹo bên ngoài, điều trị bảo tồn: Tỷ lệ **03%** (ba phần trăm). Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Chau P là **05%** (năm phần trăm), do vật sắc gây nên.

*Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 375/23/KLTTCT-TTPY ngày 31/5/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Chau X. Kết luận: Sẹo mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước (07x0.2)cm, nằm xiên, bờ sắc gọn, sẹo lõm, sậm màu, hai góc nhọn, có khâu, (sẹo mô đầu trên kích thước (2.5x0.1)cm, sẹo mô đầu dưới kích thước (03x0.1)cm). Gây: Đứt hoàn toàn gân cơ duỗi cổ tay trụ, cơ duỗi ngón út, cơ duỗi ngón trỏ, cơ duỗi các ngón, cơ duỗi ngón cái dài, cơ duỗi ngón cái ngắn, cơ dạng ngón cái dài. Đã phẫu thuật khâu nối gân. Hiện tại các ngón vận động tốt, ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay; Rạn 1/3 dưới xương quay và xương trụ phải tương ứng với sẹo bên ngoài. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Chau X là **12%** (mười hai phần trăm), do vật sắc gây nên.

* Bản kết luận giám định số 50/23/TgT ngày 10/02/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh A đối với Nguyễn Văn H4. Kết luận: Gãy ngành lên xương hàm dưới bên trái, điều trị bảo tồn. Tổn thương tuyến mang tai trái, không gây khô miệng. Tổn thương đứt co cắn, đã phẫu thuật khâu cơ. Tỷ lệ tổn thương tích gây nên là **16%** (mười sáu phần trăm), do vật sắc gây nên.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 115/KT-HĐĐG.TTHS ngày 06/02/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp huyện T kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe gắn máy biển số 67AM-041.59, nhãn hiệu WAVCTHAILANE, màu sơn Xanh-đen trị giá **870.000** đồng.

* Bản kết luận định giá tài sản số 116/KT-HĐĐG.TTHS ngày 06/02/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp huyện T kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô biển số 67B2-527.43, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius RC, màu sơn Trắng-đen trị giá **800.000** đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã T đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phi H2, Lê Vũ H3, Nguyễn Hoài N1, Cao Trường V, Phan Văn H và Trần Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 91; Điều 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H2 06 (sáu) năm tù. Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Vũ H3 05 (năm) năm tù. Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N1 05 (năm) năm tù, bị cáo Cao T3 Vũ 06 (sáu) năm tù; bị cáo Phan Văn H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Trần Minh T 05 (năm) năm tù. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/02/2024 bị cáo Nguyễn Hoài N1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 22/02/2024 bị cáo Nguyễn Hoài N1 có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, ngày 18/3/2024 Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 35/2024/HSPT-QĐ đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 79/2024/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hoài N1.

Ngày 06/02/2024, bị cáo Phan Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã vận động gia đình bồi thường thêm cho các bị hại số tiền 15.000.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội

đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Về hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xử phạt các bị cáo với mức hình phạt phù hợp, tương xứng tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Phan Văn H kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và đã vận động gia đình bồi thường thêm cho các bị hại số tiền 15.000.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn H. Sửa Bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Phan Văn H, có thể giảm cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Ông Huỳnh Tấn D là người bào chữa cho bị cáo có ý kiến trình bày: Không có ý kiến tranh luận về tội danh. Về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo mặc dù là đồng phạm nhưng bị cáo bị lôi kéo, chưa gây thương tích cho các bị hại, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp, chưa có tiền án, tiền sự, đã ăn năn hối cải, trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tác động gia đình nộp 2.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và sau khi có án sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong số tiền cho các bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng án sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án quá nặng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 để xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn H thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, các bị hại, người làm chứng trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đồng thời cũng phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 02/5/2023, tại đám cưới nhà anh Châu Sóc C thuộc tổ B, khóm T, phường N, thị xã T, do bị 02 thanh niên trong đám cưới ném ghế inox và ly thủy tinh trúng người khi Nguyễn Phi H2 và Lê Vũ H3 02 lần nետ pô xe nổ lớn chạy ngang qua đám cưới nên các bị cáo Nguyễn Phi H2, Lê Vũ H3, Nguyễn Hoài N1, Cao Trường V, Phan Văn H và Trần Minh T đã có hành vi dùng dao tự chế chém gây thương tích cho Châu Chanl với tỷ lệ tổn thương cơ thể 07%, anh Châu T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%, anh Châu P với tỷ lệ tổn thương cơ thể 05% và anh Châu X với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%. Ngoài ra, ngày 18/9/2022, tại quán nước giải khát thuộc tổ B, khóm S, phường N, thị xã T, do bị anh Nguyễn Văn H4 dùng cây ném khi Nguyễn Phi H2 nետ pô xe chạy ngang nên bị cáo Nguyễn Phi H2 đã có hành vi dùng dao tự chế chém gây thương tích

cho anh Nguyễn Văn H4 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 16%. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Phi H2, Lê Vũ H3, Nguyễn Hoài N1, Cao Trường V, Phan Văn H và Trần Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, giữa các bị cáo với các bị hại không hề có mâu thuẫn, cả hai vụ việc xảy ra đều xuất phát từ việc bị cáo Phi H2 chạy xe net pô, gây bức xúc cho các bị hại. Lẽ ra, bị cáo Phi H2 phải nhận thức được việc làm sai trái của mình, nhưng ngược lại bị cáo đã tìm đến các bị cáo khác để nhờ sự giúp đỡ, chuẩn bị hung khí và tìm đến đánh trả thù. Hậu quả từ hành vi phạm tội của các bị cáo không những trực tiếp xâm hại sức khỏe các bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Đối với Phan Văn H, bị cáo chỉ giữ vai trò thứ yếu, không trực tiếp gây ra thương tích cho người bị hại, là người giúp sức về mặt tinh thần, tiếp nhận ý chí, mang theo hung khí, ủng hộ tinh thần để các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên nhận đã nộp số tiền 15.000.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên, thể hiện thái độ tích cực chấp hành pháp luật, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải như đề xuất của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[4] Về biện pháp tư pháp: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã vận động gia đình nộp số tiền 2.000.000 đồng để khắc phục cho các bị hại và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo tiếp tục vận động gia đình nộp số tiền 15.000.000 đồng để bồi thường cho các bị hại theo như bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, cần tiếp tục tạm giữ số tiền 15.000.000 đồng gia đình bị cáo đã giao nộp để đảm bảo thi hành án, bồi thường cho các bị hại và hoàn lại cho bị cáo số tiền thừa 2.000.000 đồng.

[5] Đối với Nguyễn Văn X1 có hành vi dùng cây đập làm hư hỏng xe mô tô biển số 67AM-041.59 của Nguyễn Hoài N1 (định giá 870.000 đồng) và xe mô tô biển số 67B2-527.43 của Nguyễn Hoài P1 (định giá 800.000 đồng); chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T chuyển xử lý hình chính là đúng quy định.

[6] Đối với các đối tượng đã cùng đi theo bị cáo Nguyễn Phi H2 trong sự việc bị cáo Phi H2 gây thương tích cho anh Nguyễn Văn H4 xảy ra ngày 19/8/2022 tại quán nước giải khát thuộc tổ B, khóm S, phường N, thị xã T. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa điều tra, làm rõ động cơ, mục đích cũng như vai trò, trách nhiệm của các đối tượng này là thiếu sót. Tuy nhiên, việc này cũng không

làm thay đổi vai trò, trách nhiệm cũng như không ảnh hưởng đến tội danh và việc quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phi H2 hay các bị cáo khác nên không nhất thiết phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại mà chỉ cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý, tránh bỏ lọt tội phạm.

[7] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phan Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn H. Sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Văn H.

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 54 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/6/2023).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) bị cáo Phan Văn H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004758 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T để đảm bảo thi hành án, bồi thường cho các bị hại C, C, C, Chau X. H5 lại cho bị cáo Phan Văn H số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 004652 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

Bị cáo Phan Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Tòa Hình sự; Văn phòng; hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng